

Số: 57/2024/QĐST-HNGĐ

Quận 12, ngày 22 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số: 1217/2023/TLST-HN, ngày 22 tháng 11 năm 2023 về việc: “Ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Nguyên đơn*: Bà **Trần Thị S**, sinh năm 1968
HKTT: A, Lê Đức Thọ, phường 6, quận Gò Vấp, TP. HCM
Trú tại: C, khu nhà Nam Long, đường Hà Huy Giáp, tổ 14, khu phố 3, phường Thạnh Lộc, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn*: Ông **Phạm Ngọc Q**, sinh năm 1967
HKTT: A, Lê Đức Thọ, phường 6, quận Gò Vấp, TP. HCM
Trú tại: C, khu nhà Nam Long, đường Hà Huy Giáp, tổ 14, khu phố 3, phường Thạnh Lộc, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh

- Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55, 56 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;
- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12/01/2024 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12/01/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị S và ông Phạm Ngọc Q thuận tình ly hôn.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực, Giấy chứng nhận kết hôn số 1994, Giấy chứng nhận kết hôn số 45 do Ủy ban nhân dân phường 3, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 12/4/1994 không còn giá trị.

1.2. Về con chung: có 02 con chung – Phạm Trần Nguyệt H, sinh năm 1994; Phạm Ngọc D, sinh năm 1998 (cả 02 con đã trưởng thành).

1.3 Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí HNGĐ: 150.000 đồng; bà Trần Thị S tự nguyện chịu, được căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2023/0031205 ngày 22/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Trả lại cho bà Trần Thị S 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Quận 12;
- UBND P.3, Q.Gò Vấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ma Văn Nhất